TAND HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do- Hạnh phúc

Bản án số: 42/2018/HSST
Ngày: 31/10/2018

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH - TỈNH THANH HOÁ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Lan

*Các hội thẩm nhân dân:*1. Bà Hoàng Thị Thu

2.Ông Nguyễn Văn Sấn

- ***Th- ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Nương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định.

- ***Đại diện VKSND huyện Yên Định tham gia phiên toà***: Bà Phạm Thị Tân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31/10/2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Định -Tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2018/HSST ngày 24/9/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2018/QĐXXST-HS ngày 16/10/2018 đối với các bị cáo:

1**.** Họ và tên: NTC **-** Sinh ngày: 01/7/1986 tại xã Đ, huyện Y,tỉnh Thanh Hoá; Nơi ĐKNKTT:Thôn 6 - xã Đ - huyện Y - tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; con ông: NTH – (đã chết)**;** Con bà: ĐTN - Sinh năm 1960; Hiện đang sinh sống tại xã Quảng châu, huyện Quảng Xương, Thanh Hóa; Gia đình có 03 anh em, NTC là con thứ 2; Có vợ: NTH- Sinh năm 1986. Hiện là cán bộ xã Đ – huyện Y - Thanh Hóa. Có 02 con, con lớn nhất 6 tuổi, nhỏ nhất 04 tuổi; Tiền án,Tiền sự : Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ 02/7/2018 đến 05/7/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: NVQ **-** Sinh ngày: 26/6/1989; tại xã H- huyện Y - tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKNKTT: Thôn Vệ Thôn 2 - xã H- huyện Y - tỉnh Thanh Hóa; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Ngọc Vinh – sinh năm 1962*;* Con bà: Trịnh Thị Thanh - Sinh năm 1969. Hiện cả bố và mẹ đang sinh sống tại xã H, huyện Y, Thanh Hóa; Gia đình có 02 anh em - NVQ là con đầu; Chưa có vợ. Tiền án, Tiền sự : Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 02/7/2018 đến ngày 05/7/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: NVV, sinh năm 1968 – (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn 6 , xã Đ, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 02/7/2018 NTC đang bán hàng tạp hóa tại gia đình mình ở thôn 6, xã Đ, huyện Y thì có một người khách là nam giới đến mua hàng, sau đó hỏi NTC có nhận ghi số lô, số đề không, NTC trả lời có, nhưng NTC chỉ nhận ghi số lô, thì người khách đồng ý và đọc các số lô cho NTC ghi vào 01 tờ giấy A4 gọi là bảng lô, đồng thời NTC ghi các số lô đó vào một mảnh giấy nhỏ "gọi là các lô" rồi đưa cho khách và thu số tiền tương ứng. Đến khoảng 7 giờ 50 phút cùng ngày thì có anh NVQ ở Thôn V, xã H, huyện Yên Định đến chơi số lô với NTC. Lần này anh NTC cũng ghi các số lô mà NVQ chơi vào 01 tờ giấy A4. Sau khi chơi số lô với anh NTC xong thì NVQ ở lại cửa hàng tạp hóa nhà anh NTC để đợi kết quả xem thắng thua rồi hai bên mới thanh toán tiền cho nhau. Cách thức tính như sau: Với số lô NTC tính cho khách 22.500đ/1 điểm lô, nếu khách trúng thì NTC trả cho khách 80.000đ/ 1 điểm lô; đối với lô xiên 03 khách đánh 500.000đ nếu trúng khách sẽ được gấp 40 lần số tiền mà khách đặt cược; Việc tính thắng thua căn cứ vào kết quả sổ số kiến thiết miền bắc mở thưởng trong ngày. Số lô được tính thắng là 02 số cuối của tất cả các giải từ giải đặc biệt đến giải bảy; đối với lô xiên 3 phải có tất cả các số trúng thì mới được ăn tiền. Sau khi có kết quả sổ số mởi thưởng người chơi sẽ đem các lô đề đến để thanh toán với NTC theo tỉ lệ đã thỏa thuận, nếu khách không trúng thì NTC được hưởng toàn bộ số tiền mà khách đã đặt cược.

Chiều ngày 02/7/2018 NTC ghi cho NVQ 300 điểm lô tương đương số tiền là 6.750.000đ; lô xiên ba 93, 56, 57 với số tiền 500.000đ, lô xiên ba 93, 51, 47 với số tiền 500.000đ. Tổng số tiền NVQ chơi số lô là 7.750.000đ. NTC ghi cho khách qua đường 180 điểm lô tương ứng với số tiền 3.375.000đ. Do quen biết nên NVQ chưa thanh toán tiền cho NTC mà sẽ thanh toán khi có kết quả sổ số kiến thiết miền bắc mở thưởng trong ngày. Đối với khách lạ qua đường vào chơi thì NTC đã thu tiền của họ. Mục đích của việc NTC ghi số lô cho khách là để ôm và tính thắng thua nhằm thu lợi cho bản thân.

Ngày 02/7/2018 NTC đang tổng hợp bảng lô thì bị bắt quả tang khi chưa có thông báo kết quả Xổ số kiến thiết Miền bắc mở thưởng trong ngày Tổng số tiền NTC ghi và tổng hợp được là 11.125.000đ.

Bản cáo trạng số 35/CT- VKSYĐ ngày 24/9/2018, VKSND huyện Yên Định đã truy tố các bị cáo NTC, NVQ về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Yên Định giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội "Đánh bạc" và đề nghị mức hình phạt như sau:

□p dụng: khoản 1, khoản 3 điều 321; điều 65; điểm i, s khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 17; điều 58; điểm a khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: NTC từ 07 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo NTC cho UBND xã Đ, huyện Yên Định, Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung: NTC từ 10. 000.000 đồng đến 12.000.000 đồng, để nộp ngân sách nhà nước.

Áp dụng: khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 35; khoản 1 điều 17; điều 58; điểm a khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: NVQ từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng, để nộp ngân sách nhà nước.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu, các bị cáo không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ợc thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của VKS, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1] Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án ,quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên toà sơ thẩm, bị cáo: NTC thừa nhận đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô do ng- ời khác và bị cáo NVQ đánh vào ngày 02 /7/2018 để h- ởng lợi, tổng số tiền là 11.125.000đ. NVQ đã có hành vi đánh số lô với NTC số tiền 7.750.000đ. Nh- vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận: NTC, NVQ - phạm tội "Đánh bạc" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 321 BLHS.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Trong tình hình hiện nay Đảng, Nhà n- ớc ta đang gia sức đấu tranh, bài trừ các tệ nạn xã hội để giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, lẽ ra các bị cáo phải nhận thức đ- ợc điều đó để ngăn chặn và làm giảm bớt những tác động không tốt của các tệ nạn lên đời sống xã hội. Song các bị cáo đã không làm thế, chỉ vì những động cơ cá nhân đã lao vào con đ- ờng

phạm tội, các bị cáo không có sự bàn bạc tr- ớc nên đây là vụ án đồng phạm giản đơn . Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng. Mọi hành vi đánh bạc với mục đích sát phạt nhau đều bị xử lý nghiêm khắc, góp phần giữ gìn trật tự công cộng, bảo vệ tính mạng, sức khoẻ và tài sản của công dân.

[4] Xét vai trò của các bị cáo thấy rằng: Bị cáo NTC giữ vai trò số 1 trong vụ án là ng- ời trực tiếp nhận bảng số lô của bị cáo NVQ và một số người khác vào ngày 02/7/2018. Bị cáo NVQ là người đánh số lô với bị cáo NTC vào ngày 02/7/2018. điều đó thể hiện các bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện đ- ợc động cơ cá nhân

Theo qui định tại điểm b khoản 5 điều 1 Nghị quyết số 01/2010/NQ- HĐTP ngày 22/10/2010, số tiền các bị cáo ghi số lô ch- a có kết quả trúng th- ởng thì bị phát hiện song số tiền bị cáo NTC nhận của một số người cũng nh- số tiền bị cáo NVQ đánh số lô với bị cáo NTC đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn xã hội, gây ảnh h- ởng xấu trong nhân dân, đây cũng là 1 trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác nh- trộm cắp, c- ớp giật... vợ chồng phải ly hôn. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Song xét thấy tại phiên tòa sơ thẩm cũng như tại cơ quan điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc tr- ờng hợp ít nghiêm trọng đ- ợc qui định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 BLHS, bị cáo NTC đã tự nguyện giao nộp số tiền dùng để đánh bạc thể hiện sự ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội đều do mục đích hám lợi. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính để giáo dục các bị cáo đồng thời răn đe những người có hành vi tương tự, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Đối với khách qua đường đánh bạc với NTC nhưng NTC không rõ tên, địa chỉ những người đó nên không thể điều tra, xác minh xử lý được.

[5] Về xử lý vật chứng: Số tiền bị cáo NTC dùng để đánh bạc với bị cáo NVQ và một số người khác là 11.125.000. Như vậy bị cáo NVQ đánh bạc với bị cáo NTC là 7.750.000đ; số tiền bị cáo NTC dùng để đánh bạc là 3.375.000đ. Số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách Nhà n- ớc.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 35; khoản 1 điều 17; điều 58; điểm a khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 điều 106; khoản 2 điều 136; Điều 333 bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điều 23 nghị quyết 326/2016 /UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1.Tuyên bố các bị cáo NTC, NVQ - phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Nguyễn Tài NTC 30.000.000 đồng, để nộp ngân sách Nhà n- ớc.

Xử phạt: NVQ 25.000.000 đồng, để nộp ngân sách Nhà n- ớc.

Khoản tiền phạt đối với các bị cáo đ- ợc nộp một lần trong 03 tháng, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 3.375.000đ của bị cáo NTC. Nhưng được trừ vào số tiền bị cáo đã nộp 3.375.000đ tại biên lai thu tiền số: AA/2015/0000187 ngày 02/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện yên Định, Thanh Hóa.

Truy thu nộp ngân sách Nhà nước: số tiền 7.750.000đ của bị cáo NVQ.

3. Về án phí: Các bị cáo NTC, NVQ mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt các bị cáo. Các bị cáo đ- ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Yên Định;
- Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- Các bị cáo;
- Công an huyện Yên Định;
- Cơ quan THA DS Yên Định;
- L- u hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Lan